TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THẤT** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 94/2021/QĐST-HNGĐ	*Thạch Thất, ngày 24 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân dân gia đình thụ lý số 92/2021/TLST-HNGĐ ngày 04/5/2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn 1, xã K Q, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Kiều Anh Đ, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn M Ngh, xã Đ Đ, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14/5/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Ng và anh Kiều Anh Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ng và anh Kiều Anh Đ thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ng và anh Kiều Anh Đ có 01 con chung là cháu Kiều Nguyễn Hiền A, sinh ngày 01/5/2019.

Giao cháu Kiều Nguyễn Hiền A cho chị Nguyễn Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung.

Anh Đ có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Đ tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Kiều Nguyễn Hiền A cùng chị Ng mỗi tháng 3.000.000 *(Ba triệu)* đồng. Kể từ tháng 6/2021 cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi.

2.4. Về tài sản, công nợ chung: Không có.

2.5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ng tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Số tiền này được trừ vào số tiền 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp, hoàn trả chị Ng số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai số 0025041 ngày 04/5/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

Anh Đ phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm *(án phí cấp dưỡng nuôi con chung)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TANDTP Hà Nội;
- THA, VKSND huyện Thạch Thất;
- UBND xã K Q, huyện Thạch Thất;
- UBND xã Đ Đ, huyện Thạch Thất;
- Lưu HSVA, VT.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẤT
Thẩm phán

Tạ Thị Ninh